

Số: 44 /KH-UBND

Lạc Đạo, ngày 29 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 và xác định hộ làm
nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã Lạc Đạo**

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Nghị định số 131/2025/NĐ-CP của Chính phủ);

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ Quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 (Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ); Quyết định số 967/QĐ-BNNMT ngày 18/4/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Quyết định số 967/QĐ-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường); Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực kinh tế hợp tác và phát triển nông thôn lĩnh vực giảm nghèo (Thông tư số 13/2025/TT-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường); Quyết định số 2306/QĐ-BNNMT ngày 23/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực giảm nghèo thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Quyết định số 2306/QĐ-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường); Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT ngày 30/7/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường hợp nhất Thông tư hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo (Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường);

Thực hiện Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 26/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên về việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

Ủy ban nhân dân xã Lạc Đạo ban hành Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn xã, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xác định, lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn nghèo đa chiều làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội năm 2026 và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo năm 2025 của xã.

2. Yêu cầu

Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo công khai, minh bạch, có sự tham gia của người dân; chống bệnh thành tích, quan liêu; phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân trên địa bàn xã; tổng hợp báo cáo kết quả đúng tiến độ quy định.

II. QUY ĐỊNH, ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, QUY TRÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP THỰC HIỆN

1. Quy định chuẩn hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình

Thực hiện theo quy định tại Khoản 2, Điều 3, Nghị định số 07/2021/NĐ-CP của Chính phủ, cụ thể:

- Chuẩn hộ nghèo: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt từ 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản trở lên.

- Chuẩn hộ cận nghèo: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng từ 1.500.000 đồng trở xuống và thiếu hụt dưới 03 chỉ số đo lường mức độ thiếu hụt dịch vụ xã hội cơ bản.

- Chuẩn hộ có mức sống trung bình: Là hộ gia đình có thu nhập bình quân đầu người/tháng trên 1.500.000 đồng đến 2.250.000 đồng.

2. Đối tượng, phạm vi rà soát

2.1. Đối tượng rà soát

- Đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ: Hộ gia đình có giấy đề nghị rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; Hộ gia đình thuộc danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo do Ủy ban nhân dân cấp xã đang quản lý tại thời điểm rà soát.

- Đối với xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: Hộ gia đình làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, ngư nghiệp có giấy đề nghị xác nhận hộ có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

2.2. Phạm vi: Thực hiện tại 21 thôn trên địa bàn xã Lạc Đạo.

3. Quy trình, phương pháp rà soát

3.1. Quy trình rà soát

- Quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025: Thực hiện theo quy định tại Điều 4, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của

Thủ tướng Chính phủ; khoản 2, Điều 43 và Điều 45 Nghị định số 131/2025/NĐ-CP của Chính phủ.

- Quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo quy định tại Điều 6, Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3.2. Phương pháp rà soát

- Phương pháp rà soát phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo thực hiện theo quy định tại Điều 1 Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Phương pháp xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình thực hiện theo quy định tại Điều 2 Văn bản hợp nhất số 24/VBHN-BNNMT của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

- Lực lượng rà soát: Thành viên Ban Chỉ đạo rà soát của xã, trưởng thôn và rà soát viên.

III. THỜI GIAN RÀ SOÁT, TỔNG HỢP VÀ BÁO CÁO KẾT QUẢ

1. Đối với rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025

a) Thời gian rà soát: Thực hiện từ ngày 01 tháng 9 đến hết ngày 14 tháng 11 năm 2025.

b) Tổng hợp và báo cáo kết quả

- Trước ngày 25 tháng 10 năm 2025, Trưởng các thôn báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 gửi về UBND xã (qua phòng Kinh tế xã) để tổng hợp, báo cáo cấp trên theo quy định;

- Trước ngày 01 tháng 11 năm 2025, Chủ tịch UBND xã báo cáo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường.

- Trước ngày 15 tháng 11 năm 2025, Chủ tịch UBND xã báo cáo, xin ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 kèm theo hệ thống mẫu biểu báo cáo theo quy định.

2. Đối với xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình

- Trước ngày 10 hàng tháng, Trưởng các thôn cập nhật, báo cáo kết quả hàng tháng với Chủ tịch UBND xã (qua phòng Kinh tế xã) (nếu có).

- Trước ngày 05/12/2025, Trưởng các thôn tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND xã kết quả rà soát năm 2025 (qua phòng Kinh tế xã).

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

a) UBND xã thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 theo quy định tại Điều 10 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg. Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình đảm bảo thông suốt, thống nhất, hiệu quả, hiệu lực; Phòng Kinh tế xã là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã.

b) Các cơ sở thôn thành lập tổ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 để thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025.

2. Truyền thông, nâng cao nhận thức

a) Tiếp tục đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và người dân về chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025.

b) Thực hiện thông tin tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình bằng nhiều hình thức: băng rôn, tờ rơi, tài liệu, trên các phương tiện thông tin đại chúng...tới nhân dân và các cấp chính quyền nhất là cấp xã để người dân biết, tham gia thực hiện.

3. Quy trình thực hiện: Thực hiện theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh về Quy trình, phương pháp rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025.

4. Nâng cao năng lực quản lý, kiểm tra, giám sát, phúc tra

a) Hướng dẫn, tổ chức tập huấn quy trình, bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình cho thành viên Ban Chỉ đạo xã, lực lượng tham gia công tác rà soát, xác định.

b) Thực hiện kiểm tra, giám sát, phúc tra (nếu có) kịp thời, đúng quy trình, quy định, đảm bảo khoa học, khách quan, dân chủ.

c) Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã giám sát việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng, tránh trục lợi chính sách.

5. Phê duyệt kết quả

Chủ tịch UBND xã Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo; cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo sau khi được chấp thuận bằng văn bản của UBND cấp tỉnh và Quyết định công nhận hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 do ngân sách nhà nước đảm bảo theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Kinh tế xã

- Tham mưu UBND xã thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, giai đoạn 2022-2025 của xã; bố trí lực lượng rà soát viên thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và tổ chức thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

- Theo dõi, chỉ đạo, đôn đốc việc tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025; xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã đúng quy trình, thời hạn quy định.

- Cấp phát tài liệu và phiếu phục vụ công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ cho các thôn thực hiện.

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh tổ chức tập huấn quy trình, bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình với hình thức phù hợp tình hình, điều kiện của địa phương, đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

- Tổ chức thông tin, tuyên truyền rộng rãi mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025.

- Tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, giám sát (nếu có).

- Tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo; tham mưu Chủ tịch UBND xã ra Quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) theo đúng quy định.

- Tổng hợp kết quả xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình; tham mưu Chủ tịch UBND xã ra Quyết định công nhận danh sách hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình; báo cáo Sở Nông nghiệp và Môi trường theo quy định.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo hướng dẫn của Sở Nông nghiệp và Môi trường (nếu có).

2. Các Phòng, ban, ngành, các đơn vị có liên quan: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, phối hợp với Phòng Kinh tế triển khai thực hiện nội dung Kế hoạch này đảm bảo hiệu quả, đúng quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã: Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giám sát thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã.

4. Các cơ sở thôn

- Thành lập tổ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 để thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 theo quy định.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 trên địa bàn phù hợp điều kiện, tình hình của địa phương.

- Tổ chức phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 tới toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân tại địa phương; chủ động phát hiện hộ gia đình gặp khó khăn, biến cố rủi ro trong năm đề hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp có mức sống trung bình năm 2025.

- Tổ chức lực lượng rà soát viên tham gia rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo thường xuyên, định kỳ và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình năm 2025 theo quy định.

- Thu thập thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2025 (theo mẫu).

Trên đây là Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ năm 2025 và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn xã. Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan và các cơ sở thôn triển khai, thực hiện. /*ll*

Nơi nhận: *ll*

- UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh;
- TT Đảng ủy - HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan;
- Các cơ sở thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Thế Anh